

GVCN: Đào Thị Mai Thanh

LỚP: 10D4

TT	Họ tên	GT	Ngày sinh	Lớp	Lớp liên kết	Ghi chú	
1	TRẦN MINH CHÂU	Nữ	30/10/2010	10D4		THCS Phú Cường	9A
2	THỊNH QUẾ CHI	Nữ	01/11/2010	10D4		THCS Bắc Hồng	9B
3	NGUYỄN KHÁNH NGÂN	Nữ	10/04/2010	10D4		THCS Đông Xuân	9A
4	HOÀNG THUY LINH	Nữ	04/02/2010	10D4		THCS Xuân Thu	9A
5	TRẦN THANH HÀ	Nữ	11/01/2010	10D4		THCS Đông Xuân	9A
6	NGUYỄN TUỆ LINH	Nữ	01/10/2010	10D4		THCS Bắc Hồng	9B
7	NGUYỄN LAN ANH	Nữ	11/01/2010	10D4		THCS Nguyễn Du	9A2
8	NGUYỄN HÀ VY	Nữ	25/07/2010	10D4		THCS Nguyễn Du	9A3
9	DƯƠNG YÊN THÀNH	Nữ	16/03/2010	10D4		THCS Kim Lũ	9B
10	NGUYỄN MINH PHƯƠNG	Nữ	06/12/2010	10D4		THCS Mai Đình	9A2
11	ĐÀO CHÂN HÙNG	Nam	14/12/2010	10D4		THCS Nguyễn Du	9A6
12	NGUYỄN THẾ ANH	Nam	22/08/2010	10D4		THCS Kim Lũ	9B
13	LÊ THU TRANG	Nữ	29/01/2010	10D4		THCS Đông Xuân	9B
14	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	Nữ	11/08/2010	10D4		THCS Nguyễn Du	9A4
15	NGUYỄN THANH MAI	Nữ	13/05/2010	10D4		THCS Nguyễn Du	9A3
16	KÁP VĂN HIẾU	Nam	15/12/2010	10D4		THCS Mai Đình	9A1
17	NGUYỄN PHƯƠNG DOANH	Nam	02/10/2010	10D4		THCS Nguyễn Khê	9A1
18	VŨ MAI KHUÊ	Nữ	10/10/2010	10D4		THCS Nguyễn Du	9A8
19	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	Nữ	25/08/2010	10D4		THCS Phú Minh	9E
20	TRỊNH UYÊN NHI	Nữ	10/08/2010	10D4		THCS Nguyễn Du	9A5
21	NGÔ THỊ BÍCH HẰNG	Nữ	17/12/2010	10D4		THCS Đông Xuân	9C
22	CAO PHƯƠNG LINH	Nữ	09/07/2010	10D4		THCS Phú Minh	9E
23	NGUYỄN THỊ MAI KHÁNH	Nữ	02/09/2010	10D4		THCS Phú Minh	9A
24	TRẦN HUYỀN ANH	Nữ	30/08/2010	10D4		THCS Nguyễn Du	9A3
25	NGUYỄN PHI HÙNG	Nam	05/02/2010	10D4		THCS Bắc Hồng	9C
26	NGUYỄN TRỌNG BẢO ANH	Nam	16/06/2010	10D4		THCS Nguyễn Du	9A7
27	TRẦN NGUYỄN GIA BẢO	Nam	01/11/2010	10D4		THCS Nguyễn Du	9A4
28	LÊ NHƯ QUỲNH	Nữ	20/10/2010	10D4		THCS Kim Lũ	9B
29	TRẦN NGỌC ÁNH	Nữ	06/03/2010	10D4		THCS Đông Xuân	9C
30	LÊ PHƯƠNG ANH	Nữ	05/07/2010	10D4		THCS Phú Minh	9G
31	ĐÌNH THỊ NGÂN	Nữ	01/06/2010	10D4		THCS Mai Đình	9A4
32	NGUYỄN VĂN TIẾN HÙNG	Nam	03/02/2010	10D4		THCS Phú Cường	9G
33	DƯƠNG THU HẰNG	Nữ	09/10/2010	10D4		THCS Phú Minh	9G
34	NGÔ TUỆ NHI	Nữ	06/03/2010	10D4		THCS Nguyễn Du	9A6

TT	Họ tên	GT	Ngày sinh	Lớp	Lớp liên kết	Ghi chú	
35	NGUYỄN HUYỀN NHUNG	Nữ	19/03/2010	10D4		THCS Xuân Thu	9B
36	NGUYỄN BẢO LINH	Nữ	21/10/2010	10D4		THCS Nguyễn Du	9A5
37	NGUYỄN QUỲNH DIỄM	Nữ	24/07/2010	10D4		THCS Mai Đình	9A2
38	HOÀNG THỊ NGỌC THẢO	Nữ	10/03/2010	10D4		THCS Xuân Thu	9B
39	NGUYỄN THỊ HỒNG HÀ	Nữ	01/01/2010	10D4		THCS Nguyễn Du	9A1
40	TRẦN MINH QUÂN	Nam	15/12/2010	10D4		THCS Nguyễn Du	9A2
41	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	Nữ	27/09/2010	10D4		THCS Nguyễn Du	9A8
42	LÊ DIỆU TRÀ MY	Nữ	25/06/2010	10D4		THCS Phú Minh	9E
43	LÊ QUỲNH ANH	Nữ	15/05/2010	10D4		THCS Phú Minh	9B
44	NGUYỄN ANH THƯ	Nữ	04/12/2010	10D4		THCS Đông Xuân	9B
45	PHAN THUY DƯƠNG	Nữ	07/08/2010	10D4		THCS Đông Xuân	9B
46	NGUYỄN THỊ LINH	Nữ	29/01/2010	10D4		THCS Mai Đình	9A3
47	ĐOÀN MINH ÁNH	Nữ	12/10/2010	10D4		THCS Nguyễn Du	9A2
48	NGUYỄN KHÁNH CHI	Nữ	16/04/2010	10D4		THCS Nguyễn Du	9A7

Hà Nội, ngày 08 tháng 08 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

NGUYỄN THỊ DIỆU THANH